

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**THÔNG TƯ số 12/2000/TT-BLĐTBXH
ngày 28/4/2000 hướng dẫn giải
quyết chế độ trợ cấp thò cúng
liệt sỹ.**

Sau gần 5 năm thực hiện chế độ trợ cấp thò cúng liệt sỹ theo Thông tư số 28/LĐTBXH-TT ngày 31 tháng 10 năm 1995 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành Điều 22 Nghị định số 28/CP ngày 29 tháng 4 năm 1995 của Chính phủ, các địa phương đã giải quyết được số lượng lớn người hưởng trợ cấp thò cúng liệt sỹ, song cũng còn vướng mắc về đối tượng được hưởng, về thủ tục, chưa đáp ứng được lòng mong mỏi của những người được hưởng chế độ.

Đến nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã cơ bản chuyển giao xong sổ hồ sơ liệt sỹ về các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Để tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn cụ thể việc giải quyết chế độ thò cúng liệt sỹ như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối tượng áp dụng:

Liệt sỹ không còn thân nhân (vợ hoặc chồng, cha mẹ đẻ, người có công nuôi liệt sỹ) thì một trong những thân nhân khác của liệt sỹ theo quy định của pháp luật đang đảm nhiệm việc thò cúng liệt sỹ, được xét hưởng trợ cấp một lần mức 600.000 đồng.

2. Đối tượng không được áp dụng:

- Người không phải là vợ (hoặc chồng), con, cha

mẹ đẻ, người có công nuôi liệt sỹ đã được hưởng khoản trợ cấp một lần theo Thông tư số 13/LB-TT ngày 02 tháng 6 năm 1993 (mức 1.680.000 đồng) hoặc Thông tư số 06/LB-TT ngày 04 tháng 2 năm 1994 (mức 3.000.000 đồng) của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hoặc trợ cấp thò cúng liệt sỹ theo các Thông tư số 18/LĐTBXH-TT ngày 01 tháng 8 năm 1995, số 28/LĐTBXH-TT ngày 31 tháng 10 năm 1995 (mức 600.000 đồng) của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Người thân khác của liệt sỹ tuy chưa được hưởng khoản trợ cấp thò cúng liệt sỹ nhưng vợ (hoặc chồng) của liệt sỹ đã đi lấy chồng (hoặc lấy vợ) khác đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng của liệt sỹ đó.

II. THỦ TỤC HỒ SƠ

1. Đơn đề nghị của người đang đảm nhiệm thò cúng liệt sỹ.

2. Biên bản họp anh chị em (trường hợp còn anh, chị, em ruột) hoặc đại diện họ tộc (nếu không còn anh, chị, em ruột) thống nhất cử người đảm nhiệm thò cúng liệt sỹ trong đó ghi rõ số bằng Tổ quốc ghi công, số và ngày tháng năm quyết định.

3. Giấy chứng nhận người hưởng trợ cấp thò cúng liệt sỹ do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là xã) lập và đề nghị.

4. Quyết định trợ cấp 1 lần do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ký.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã, sau khi kiểm tra, xác minh đơn đề nghị và biên bản họp anh, chị, em hoặc họ tộc, ghi đầy đủ các yếu tố vào giấy chứng

nhận người hưởng trợ cấp thò cúng liệt sỹ. Trường hợp không có sổ bằng, số và ngày tháng năm quyết định thì phải ghi rõ lý do trước khi chuyển hồ sơ người hưởng chế độ thò cúng (quy định tại điểm 1, 2, 3 Mục II trên) về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (hoặc Phòng Tổ chức Lao động Xã hội) huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội sau khi kiểm tra, lập danh sách trình Ủy ban nhân dân phê duyệt, sau đó gửi danh sách kèm hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra đối chiếu hồ sơ gốc của liệt sỹ đang quản lý, bổ sung từng trường hợp, lập thành danh sách chung toàn tỉnh, thành phố, lập biểu tổng hợp người hưởng trợ cấp thò cúng liệt sỹ (3 bản) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (hoặc Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nếu được ủy quyền) ký duyệt bản tổng hợp.

4. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định trợ cấp một lần cho người đảm nhiệm thò cúng liệt sỹ và chỉ đạo việc thực hiện chi trả khoản trợ cấp này theo thông báo dự toán và cấp phát kinh phí quy định tại Thông tư số 135/1998/TTLT/BTC-BLĐTBXH ngày 16 tháng 10 năm 1998 của liên tịch Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Hồ sơ người hưởng trợ cấp thò cúng liệt sỹ được lưu giữ cùng với hồ sơ liệt sỹ.

5. Sau khi biểu tổng hợp được ký duyệt, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển 2 bản về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Thương binh liệt sỹ và Người có công) để theo dõi và điều chỉnh kinh phí theo tiến độ thực hiện hàng quý của các địa phương.

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ

ngày ký và thay thế các quy định về chế độ trợ cấp thò cúng liệt sỹ tại Thông tư số 18/LĐTBXH-TT ngày 01 tháng 8 năm 1995 và Thông tư số 28/LĐTBXH-TT ngày 31 tháng 10 năm 1995 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kịp thời phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn cách giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Lao động -
Thương binh và Xã hội
Thứ trưởng

NGUYỄN ĐÌNH LIÊU

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 28/2000/TT-BTC ngày
18/4/2000 hướng dẫn thực hiện
Nghị định số 176/1999/NĐ-CP
ngày 21/12/1999 của Chính phủ về
lệ phí trước bạ.

Căn cứ Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21/12/1999 của Chính phủ về lệ phí trước bạ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

I. PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21/12/1999 của Chính phủ thì các tài sản dưới đây phải chịu lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền: